

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: 292/2021/HS-ST  
Ngày: 24- 9-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Danh Đại Thắng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Thiện và bà Trần Ngọc Phương;

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Tấn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 224/2021/TLST- HS ngày 02 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 248/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 85/2021/QĐST-HS ngày 30/8/2021 đối với bị cáo:

Lê Văn K, sinh năm 1998 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện A, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977; bị cáo có vợ Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 2000, bị cáo có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam ngày 28/3/2021 cho đến nay. Bị cáo có yêu cầu xét xử vắng mặt theo đơn ngày 09/9/2021.

*Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1984; Vắng mặt.
2. Ông Ba Q, sinh năm 1989; Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 27 tháng 3 năm 2021 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Thuận An phối hợp với Công an phường Thuận Giao tiến hành kiểm tra hành chính cơ sở trọ số 1A/31 đường L, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương tại Kiôt số 1 có Lê Văn K, ông Ba Q. Quá trình kiểm tra phát hiện có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đặt trên bàn (phía bên trái trong căn kiôt hướng từ ngoài cửa nhìn vào), 01 hộp giấy màu đen bên trong có 01 túi nylon hàn kín có chứa tinh thể màu trắng để trên ghế Sofa bên phải phòng trọ. Lê Văn K khai nhận bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 túi nylon hàn kín có chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá là của K cất giấu để sử dụng nên lực lượng công an đã đưa K cùng vật chứng về trụ sở để làm việc.

Qua điều tra, bị cáo Lê Văn K khai nhận khai nhận do có nhu cầu sử dụng ma túy vào ngày 25/3/2021, K đến khu vực nhà thờ Bà T thuộc phường B, thành phố T, K gặp một người thanh niên không rõ nhận thân lai lịch, khoảng hơn 30 tuổi, nói giọng Miền Bắc, da hơi ngăm đen, cao khoảng 1,62m mua 01 túi ma túy giá 1.500.000 đồng đem về cất giấu sử dụng thì bị lực Công an bắt giữ. K khai nhận việc cất giấu số ma túy nêu trên ông Ba Q không biết.

Ngày 31/3/2021 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có kết luận giám định số 147/MT-PC09 với nội dung: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3098 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 235/CT-VKS -TA ngày 01/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lê Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lê Văn K từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Một bì thư niêm phong ghi số 147/PC09 bên trong chứa chất ma túy sau khi giám định còn lại có khối lượng 0,2844 gam loại Methamphetamine là vật chứng trong vụ án nên đề xuất tịch thu, tiêu hủy;

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Lê Văn K có yêu cầu xét xử vắng mặt, đơn được Nhà tạm giữ công an Thành phố Thủ Dầu Một xác nhận ngày 09/9/2021. Xét thấy đây là yêu cầu tự nguyện của bị cáo, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử phù hợp với điểm c, d Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, biên bản giao nhận cáo trạng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và trong nội dung đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 09/9/2021, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng như Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên; các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[3] Trong biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 28/3/2021 (BL02-03) Bản tự khai ngày 28/3/2021 (BL48), ngày 14/4/2021 (BL54) và các Biên bản ghi lời khai ngày 28/3/2021 (BL49-50), ngày 31/3/2021 (BL51-52). Biên bản hỏi cung bị can ngày 14/4/2021 (BL 54-55) và đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 09/9/2021, bị cáo Lê Văn K đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng trong vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 27/3/2021, tại phòng số 01 cơ sở trợ; địa chỉ 1A/31 đường L, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Lê Văn K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy 0,3098 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Lê Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên gánh nặng cho xã hội, gây tha hóa biến chất một bộ phận nhân dân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Một bì thư niêm phong ghi số 147/PC09 bên trong chứa chất ma túy sau khi giám định còn lại có khối lượng 0,2844 gam ma túy loại Methamphetamine là vật chứng trong vụ án nên tịch thu, tiêu hủy;

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 106, Điều 136, điểm c, d Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2021.

## 2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư đã niêm phong ký hiệu 147/PC09 bên trong chứa chất ma túy sau khi giám định còn lại có khối lượng 0,2844 gam ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/7/2021).

## 3. Về án phí:

Buộc bị cáo Lê Văn K phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án ./.

### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV;
- Sở tư pháp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Danh Đại Thắng**